

HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY BÁO CÁO CUỐI KỲ

I. BỐ CỤC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU:

- 1. Đặt vấn đề:** Nêu lên sự cần thiết của đề tài, lý do chọn đề tài,
- 2. Tổng quan tài liệu:** Tổng quan tóm lược đề tài, nêu những giải pháp khoa học đã được giải quyết ở trong và ngoài nước, những vấn đề tồn tại cần được tiếp tục nghiên cứu và phương án giải quyết của tác giả (*nhóm tác giả*).
- 3. Mục tiêu - Phương pháp:** Mục tiêu của công trình, phương pháp nghiên cứu.
- 4. Kết quả - Thảo luận:** Nội dung - kết quả nghiên cứu đạt được.
- 5. Kết luận - Đề nghị:** Nêu lên kết luận, ý nghĩa khoa học, hiệu quả về mặt kinh tế và xã hội, qui mô và phạm vi áp dụng, đề nghị hướng nghiên cứu tiếp theo.
- 6. Tài liệu tham khảo, phụ lục; danh mục các công trình trước đây của tác giả** (nếu có).

II. HÌNH THỨC TRÌNH BÀY:

- Nội dung công trình được đánh máy trên giấy A4 ($210 \times 297 \text{ mm}$), khuyến khích in 2 mặt, phông chữ Unicode, kiểu chữ Time New Roman, cỡ chữ 13, đánh số thứ tự trang ở chính giữa trang, vị trí ở phía trên đầu mỗi trang.
- Công trình nghiên cứu trình bày trong khoảng 50 tới 100 trang đánh máy (*không tính phụ lục, hình ảnh, số liệu*).
- Các phần, mục, tiểu mục phải được đánh số thứ tự rõ ràng theo một kiểu thống nhất: 1.; 1.1.; 1.1.1...
- Các công thức cần viết rõ ràng, dùng các ký hiệu thông thường, các ký hiệu phải có chú thích rõ ràng. Bảng vẽ, biểu đồ, sơ đồ minh họa... phải được đánh số thứ tự kèm theo chú thích.
- Tên tác giả nước ngoài nêu trong công trình phải viết theo đúng tiếng nước đó hoặc theo cách phiên âm hệ chữ latin (*căn cứ vào tài liệu tham khảo*).
- Không viết tên tác giả, tên trường, tên giảng viên hướng dẫn;** không viết lời cảm ơn, không được dùng các ký hiệu riêng, gạch dưới các câu trong toàn bộ công trình và không được ký tên. Mục đích nhằm thể hiện tính khách quan, đảm bảo công bằng khi chấm điểm và đánh giá.
- Trang bìa của công trình phải được đóng bằng giấy bìa cứng, màu xanh nước biển, gáy dán keo màu xanh dương đậm (*không dùng gáy lò xo*). Trang (*số 1, 2 theo mẫu*) thông tin về công trình và nhận xét của hội đồng khoa học, tác giả để rời và không được phép ghi bất cứ thông tin nào khác ngoài thông tin theo mẫu.
- Phân công trình:
 - Tóm tắt công trình (*bắt đầu từ trang thứ nhất*) tối đa 1 mặt giấy A4.
 - Nội dung công trình (*trình bày từ trang kế tiếp*) nội dung qui định như ở điều 4.

HƯỚNG DẪN VIẾT BÁO CÁO CUỐI KỲ

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT (nếu có)

DANH MỤC BẢNG (nếu có)

DANH MỤC HÌNH (nếu có)

TÓM TẮT (Tóm tắt Báo cáo tối đa 1 trang A4): Tóm tắt dự án

CHƯƠNG 1: ĐẶT VẤN ĐỀ

Giới thiệu về chủ đề lớp, nêu phương pháp đánh giá, lựa chọn dự án nhóm, nội dung phiếu 1N-1, 1N-2.

Nêu lên sự cần thiết của dự án, lý do lựa chọn dự án, mục tiêu giải quyết vấn đề.

CHƯƠNG 2: TỔNG QUAN TÀI LIỆU

Mục tiêu của chương này.

*Tổng quan tóm lược dự án, nêu những giải pháp khoa học đã được giải quyết ở trong và ngoài nước trong **Phiếu 4C-1**: Thực trạng công nghệ, Thực trạng giải pháp, đã có ai đã làm? Ưu/nhược điểm của giải pháp?*

Diễn giải từ những hạn chế của các giải pháp hiện có, nhóm thực hiện nghiên cứu phát hiện/đề xuất/cải tiến để tìm ra giải pháp khắc phục hạn chế.

CHƯƠNG 3: MỤC TIÊU - PHƯƠNG PHÁP

Mục tiêu của dự án là gì (kết quả cần đạt được)

Phương pháp nghiên cứu là gì: Nêu tóm tắt lý thuyết và thông tin cụ thể về các phương pháp thu thập số liệu đã thực hiện trong quá trình tìm kiếm giải pháp của dự án: quan sát, khảo sát, phỏng vấn...

CHƯƠNG 4: KHẢO SÁT THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ

Mục tiêu của chương này.

*Đưa ra các minh chứng để phân tích sự tồn tại của vấn đề **2C-1**: sử dụng bảng biểu, biểu đồ, hình ảnh để mô tả thông tin một cách tổng hợp, trực quan nếu có.*

Có thể nêu và mô tả 1 ví dụ tương tự với vấn đề thuộc dự án nhóm: cùng một vấn đề hoặc tương tự ở trong 1 hoàn cảnh tương tự hoặc ở một hoàn cảnh khác.

Kết luận về kết quả khảo sát: vấn đề có tồn tại hay không? Thực trạng của vấn đề có nghiêm trọng/ cấp thiết phải giải quyết không?

CHƯƠNG 5: KHẢO SÁT NHU CẦU CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Mục tiêu của chương này.

*Phân tích các dữ liệu thu được từ điều tra, khảo sát từ phiếu **3N-1**: Sử dụng số liệu thu được từ các điều tra, khảo sát: sử dụng bảng biểu, biểu đồ hoặc hình ảnh phỏng vấn để mô tả thông tin một cách tổng hợp và trực quan nếu có.*

Kết luận các bên liên quan có mong muốn vấn đề được giải quyết hay không? Ở mức độ nào?

CHƯƠNG 6: PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN GÂY RA VẤN ĐỀ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN RÀNG BUỘC CHO GIẢI PHÁP

Mục tiêu của chương này.

Phân tích các nguyên nhân của vấn đề, sử dụng biểu đồ xương cá (Fish Bone) ở phiếu 5N-

1. Lựa chọn nguyên nhân cụ thể của vấn đề, kết luận về nguyên nhân cốt lõi nhóm chọn giải quyết để tìm ra giải pháp tối ưu.

Nêu một số điều kiện ràng buộc dựa vào nội dung phiếu 6N-1 (mô tả kèm theo minh chứng nếu có)

CHƯƠNG 7: ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

Nêu lại nguyên nhân cụ thể đã lựa chọn, đưa ra giải pháp nhóm.

Vẽ và mô tả chi tiết đặc điểm/cơ chế vận hành của giải pháp nhóm, dựa vào phiếu 7N-3.

Nêu các điểm mạnh, điểm yếu của giải pháp.

KẾT LUẬN KIẾN NGHỊ

Nhắc lại ngắn gọn về mục tiêu của dự án nhóm và các công việc đã thực hiện.

Phân tích đóng góp của giải pháp nhóm đã góp phần cải thiện/thay thế các giải pháp hiện có ở điểm nào, nêu rõ điểm mạnh/yếu của giải pháp ở phiếu 7N-3

Kết luận, ý nghĩa khoa học, hiệu quả về mặt kinh tế và xã hội, qui mô và phạm vi áp dụng..

Nêu lên các mong muốn/nguyện vọng/kiến nghị phát triển trong nghiên cứu tiếp theo của dự án.

TÀI LIỆU THAM KHẢO PHỤ LỤC